

**NHIỆM VỤ THƯỜNG XUYÊN THEO CHỨC NĂNG  
NĂM 2018 VIỆN NƯỚC TƯỚI TIÊU VÀ MÔI TRƯỜNG**

**NHIỆM VỤ SỐ 4:**

1- **Tên nhiệm vụ:** Đánh giá thực trạng và đề xuất định hướng các giải pháp khoa học công nghệ nâng cao hiệu quả cấp nước của các công trình thủy lợi, cấp nước sinh hoạt nông thôn ở một số tỉnh vùng Bắc Bộ.

2- **Tên chủ nhiệm nhiệm vụ, các thành viên thực hiện chính, thư ký khoa học;**

<b>TT</b>	<b>Họ và tên, học hàm, học vị</b>	<b>Vị trí tham gia</b>
1	Ths. Nguyễn Thị Kim Dung	Chủ nhiệm nhiệm vụ
2	Ths. Nguyễn Thế Hưng	Tham gia
3	Ths. Bùi Công Kiên	Tham gia
4	Ths. Nguyễn Tuấn Anh	Tham gia
5	Ths. Trần Hùng	Tham gia
6	Ths. Bùi Đức Hà	Tham gia
7	Ths. Đinh Văn Linh	Tham gia
8	Ths. Phạm Ngọc Lưu	Tham gia
9	Ths. Nguyễn Thị Thanh Thủy	Tham gia
10	Ths. Lê Anh Tuấn	Tham gia
11	Ths. Bùi Thị Minh Quyên	Tham gia
12	Ths. Dương Hải Sinh	Tham gia
13	Ths. Đỗ Chí Công	Tham gia
14	Ths. Lý Hồng Việt	Tham gia
15	Ths. Khương Minh Cường	Tham gia
16	Ths. Đào Kim Lưu	Tham gia
17	Ths. Đặng Thị Hà Giang	Tham gia
18	Nguyễn Phương Hà	Tham gia

### **3- Mục tiêu của nhiệm vụ;**

- Đánh giá được thực trạng tưới tiêu, cấp nước sạch nông thôn vùng Bắc Bộ
- Đề xuất được định hướng các giải pháp khoa học công nghệ và quản lý nhằm nâng cao hiệu quả tưới, cấp nước sinh hoạt nông thôn phục vụ tái cơ cấu ngành nông nghiệp.
- Đề xuất được một số mô hình tưới tiêu, cấp nước sinh hoạt phù hợp và các giải pháp nhân rộng mô hình.

### **4- Các nội dung nghiên cứu chính phải thực hiện;**

- Đánh giá thực trạng và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả tưới phục vụ tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới ở một số tỉnh vùng TDMNPB
- Đánh giá thực trạng canh tác có tưới điển hình trên đất dốc, bài học kinh nghiệm để nhân rộng ở một số tỉnh vùng TDMNPB (Thái Nguyên, Bắc Giang)
- Đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp ứng dụng công nghệ tưới tiết kiệm nước vùng TDMNPB (Thái Nguyên, Yên Bái)
- Đánh giá thực trạng cấp nước sạch nông thôn ở 3 tỉnh vùng ĐBSH (Hải Dương, Hải Phòng, Ninh Bình) và kiến nghị một số giải pháp công nghệ và quản lý phù hợp
- Đánh giá thực trạng và đề xuất một số mô hình quản lý hệ thống thủy lợi và cấp nước sinh hoạt nông thôn phục vụ đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới vùng TDMNPB
- Viết Báo cáo tổng kết nhiệm vụ

### **5 - Thời gian thực hiện, phương thức khoán chi (đến sản phẩm cuối cùng hoặc khoán từng phần);**

Thời gian thực hiện: 12 tháng (từ tháng 1/2018 đến tháng 12/ 2018)

### **6- Kinh phí:**

- Tổng số kinh phí thực hiện; **1.567,874 triệu đồng**
- Kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền phê duyệt; **1.472,378 triệu đồng**

### **7- Các sản phẩm của nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền nghiệm thu, đánh giá và công nhận;**

### **8- Quyết toán kinh phí thực chi theo các nội dung chi chủ yếu; danh sách và mức tiền công thực nhận của các thành viên tham gia thực hiện; **1.045,250 triệu đồng****

- Tổng kinh phí tiết kiệm; phương án phân chia kinh phí tiết kiệm: 0 đồng